

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HN
TỈNH NA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 12/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 31- 3 - 2022

V/v: *Thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau khi ly hôn.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HN, TỈNH NA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Lâm Quốc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Yến;

2. Ông Trần Văn Hải.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Oanh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện HN, tỉnh NA.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HN, tỉnh Nghệ An: Bà Nguyễn Thị Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện HN, tỉnh NA xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 81/2021/TL-VA ngày 07 tháng 10 năm 2021 về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị TTHN, sinh năm: 1996; nơi đăng ký HKTT: Xóm 5, xã HT, huyện HN, tỉnh NA. Vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh NBH, sinh năm: 1993; nơi đăng ký HKTT: Xóm 5, xã HT, huyện HN, tỉnh NA. Vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 07 tháng 10 năm 2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị TTHN trình bày: Theo Bản án số 28/2020/HNGĐ-ST ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện HN, tỉnh NA quyết định cho anh NBH được ly hôn chị TTHN; giao 02 con chung tên là cháu

NBP, sinh ngày 27 tháng 06 năm 2015 và cháu NTBN, sinh ngày 22 tháng 10 năm 2017 cho anh NBH trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các con chung cho chị TTHN. Tại thời điểm đó chị N đang đi làm ở HN và không có khả năng nuôi con. Hiện nay chị N muốn thay đổi quyền nuôi con vì chị N gặp khó khăn trong việc thăm gặp con vì sự cản trở của anh H và người thân. Nguyên vọng của chị N là muốn được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu NTBN cho đến khi cháu Ngọc trưởng thành, đủ 18 tuổi. Không yêu cầu anh NBH cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại bản tự khai ngày 25 tháng 10 năm 2021 và các lời khai trong qua trình giải quyết vụ án bị đơn anh NBH trình bày: Nội dung của bản án 28/2020/HNGĐ-ST ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện HN, tỉnh NA đúng như chị N trình bày. Kể từ sau khi ly hôn, hai con chung trực tiếp ở với anh H, chị N chỉ về thăm gặp con 1 đến 2 lần, không cấp dưỡng nuôi con và vô trách nhiệm với con cái. Hơn nữa, anh H được biết chị N sắp sinh con nên anh H không đồng ý để chị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Anh H không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 xử: Về quan hệ tranh chấp: Không chấp nhận yêu cầu của chị TTHN về việc được trực tiếp nuôi cháu NTBN, sinh ngày 22 tháng 10 năm 2017. Về án phí: Buộc chị TTHN phải chịu án phí tranh chấp về nuôi con sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Đây là vụ án Hôn nhân và Gia đình về tranh chấp “*Tranh chấp về Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”. Bị đơn có hộ khẩu đăng ký thường trú tại: Xã HT, huyện HN, tỉnh NA. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện HN, tỉnh NA thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, do hai bên không hòa giải được. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện HN đã đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định pháp luật.

[2]. *Về quan hệ tranh chấp*: Theo Bản án số 28/2020/HNGĐ-ST ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện HN, tỉnh NA quyết định cho anh NBH ly hôn chị TTHN; giao 02 con chung tên là NBP, sinh ngày 27 tháng 06 năm 2015 và NTB, sinh ngày 22 tháng 10 năm 2017 cho anh NBH trực tiếp, chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các con chung cho chị TTHN. Nhưng nay, chị N viết đơn yêu cầu Tòa án cho chị được trực tiếp nuôi cháu NTB, sinh ngày 22 tháng 10 năm 2017 và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét về điều kiện mọi mặt Hội đồng xét xử xét thấy: Chị TTHN và anh NBH đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Nguyện vọng nuôi con chung của anh chị là chính đáng. Chị N và anh H đều có đủ khả năng về kinh tế để nuôi con chung. Tuy nhiên:

Xét điều kiện hiện tại của Nguyên đơn: tại biên bản lấy khai ngày 22/02/2022 chị TTHN đã khai với nội dung: hiện tại, chị đang mang thai tháng thứ 9, Bác sĩ chẩn đoán dự sinh vào ngày 10 tháng 03 năm 2022. Nếu được Tòa án giao cháu NTB chị sẽ gửi cháu cho bà ngoại chăm sóc. Mặt khác, từ trước thời điểm chị N và anh H ly hôn khoảng 01 năm chị N đã sống ly thân với anh H, mặc dù các cháu còn nhỏ nhưng chị vẫn để anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc các cháu từ đó cho đến nay.

Chị N cho rằng anh Nguyễn Văn H và người thân trong gia đình anh H cản trở, gây khó khăn cho chị khi chị đến thăm nom các cháu nhưng phía H không thừa nhận, chị N không có tài liệu chứng cứ nào để chứng minh.

Xét điều kiện hiện tại của bị đơn anh NBH: Qua xác minh tại địa phương, hiện tại anh H có nghề nghiệp là thợ cơ khí, có thu nhập và chỗ ở ổn định, tạo điều kiện tốt về mọi mặt cho các con chung. Từ khi vợ chồng ly hôn, 02 con chung là cháu NBP, sinh ngày 27 tháng 06 năm 2015 và NTB, sinh ngày 22

tháng 10 năm 2017 sinh sống cùng bố, cuộc sống sinh hoạt của các cháu đều đang ổn định và được đảm bảo các quyền lợi cơ bản, được chăm sóc tốt, được đến trường đi học, không bị bạo hành và có môi trường sống không ảnh hưởng đến việc hình thành nhân cách và sự phát triển bình thường của trẻ nhỏ. Do đó, để quyết định người trực tiếp nuôi con cho ai cần phải xem xét quyền lợi về mọi mặt của để đảm bảo sự phát triển về thể chất và tinh thần đầy đủ cho con.

Từ những phân tích nêu trên cho thấy yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị TTHN là không có cơ sở theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên, Hội đồng xét xử bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị TTHN.

[3]. *Về án phí*: Chị TTHN phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, Điều 147, Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị TTHN về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

3. *Về án phí*: Chị TTHN phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị N đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện HN theo biên lai thu tiền số 0003911 ngày 31 tháng 3 năm 2022 (Chị N đã nộp đủ).

4. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NA;
- VKSND huyện HN;
- THA DS huyện HN
- Dương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Quốc Tú

